Mẫu số 06. Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự án, dự thảo

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI **BAN QUẢN LÝ** **CÁC KHU CÔNG NGHIỆP,** **KHU KINH TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, BẢO ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI, VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, Ban Quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế Thành phố Đồng Nai đánh giá các nội dung nêu trên đối với dự thảo Nghị quyết Quy định danh mục, tiêu chí, điều kiện và cơ chế, chính sách thu hút nhà đầu tư chiến lược thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp và dự án chiến lược trong khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đồng Nai. Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Dự thảo được xây dựng nhằm hình thành khung chính sách thống nhất ở cấp Thành phố để rà soát danh mục, tiêu chí, điều kiện và cơ chế, chính sách thu hút nhà đầu tư chiến lược thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp và dự án chiến lược trong khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đồng Nai; đồng thời vẫn duy trì nguyên tắc mọi điều kiện, hồ sơ, thủ tục và thẩm quyền chuyên ngành tiếp tục thực hiện theo pháp luật tương ứng. Về quy mô quản lý, theo số liệu cập nhật đến 31/8/2026, Thành phố được quy hoạch 89 KCN, có 44 KCN đang hoạt động; các KCN, KKT, KCNC thu hút 2.813 dự án và khoảng 713.223 lao động. Quy mô này làm tăng yêu cầu về dữ liệu dùng chung, phối hợp liên ngành và tái sử dụng thông tin trong quá trình rà soát.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

Đánh giá nhằm xác định dự thảo có làm phát sinh thủ tục hành chính mới; có nội dung phân quyền, phân cấp; có tạo điều kiện hoặc rào cản đối với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; có tác động khác biệt theo giới hoặc liên quan chính sách dân tộc hay không. Việc đánh giá đồng thời đề

xuất biện pháp kiểm soát rủi ro pháp lý trước khi hoàn thiện hồ sơ lấy ý kiến và thẩm định.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá thủ tục hành chính

a) Sự cần thiết, tính hợp pháp và tính hợp lý của các quy định liên quan đến thủ tục:

- Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên nguyên tắc tuân thủ nghiêm ngặt quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh/thành phố không quy định thủ tục hành chính mới, trừ trường hợp được luật hoặc nghị quyết của Quốc hội giao nhiệm vụ cụ thể.

- Dự thảo Nghị quyết hoàn toàn không đặt thêm bất kỳ thủ tục hành chính mới nào ngoài quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường và quản lý khu công nghiệp. Các hoạt động nộp hồ sơ, tiếp nhận, thẩm định, cấp phép chủ trương đầu tư hoặc cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tiếp tục được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Đầu tư số 143/2025/QH15, Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16 và Nghị định số 35/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Đơn giản hóa quy trình và cắt giảm chi phí tuân thủ cho nhà đầu tư:

Dự thảo quy định Thành phố ưu tiên tổ chức đầu mối hỗ trợ, điều phối liên ngành để giải quyết thủ tục đầu tư, quy hoạch, xây dựng, đất đai, môi trường và hải quan theo thẩm quyền và thời hạn luật định. Việc quy định Ban Quản lý là cơ quan đầu mối chủ trì tiếp nhận, rà soát dự án, phối hợp với các sở quản lý chuyên ngành giúp loại bỏ các bước thẩm định trùng lặp, khắc phục tình trạng doanh nghiệp phải liên hệ nhiều nơi, từ đó rút ngắn đáng kể thời gian chuẩn bị và triển khai dự án.

Việc công khai khung tiêu chí chấm điểm 100 điểm với các chỉ tiêu định lượng rõ ràng giúp nhà đầu tư chủ động chuẩn bị hồ sơ chứng minh năng lực tài chính, công nghệ và kinh nghiệm. Điều này triệt tiêu nguy cơ phát sinh chi phí không chính thức, ngăn ngừa sự tùy nghi của cơ quan thực thi và tạo môi trường pháp lý công bằng, dự đoán được cho doanh nghiệp.

2. Việc phân quyền, phân cấp

a) Căn cứ pháp lý về phân quyền, phân cấp:

Khoản 12 Điều 36 Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16 quy định: Hội đồng nhân dân Thành phố có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung Danh mục dự án ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược; quy định tiêu chí, điều kiện bổ sung và cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ thuộc thẩm quyền của địa phương.

b) Tính phù hợp của các quy định trong dự thảo đối với việc phân cấp, phân quyền:

- Thực hiện đúng phạm vi thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố: Dự thảo Nghị quyết đã cụ thể hóa đầy đủ, chính xác các nội dung được Quốc hội giao:

+ Ban hành Danh mục bổ sung các dự án hạ tầng KCN và dự án thứ cấp chiến lược phù hợp với định hướng phát triển công nghiệp của Thành phố (Điều 5);

+ Xác lập các tiêu chí, điều kiện bổ sung gắn với quản trị số KCN, hạ tầng sinh thái và công nghiệp mũi nhọn (Điều 6, Điều 7);

+ Xác định khung tiêu chí chấm điểm cạnh tranh (Điều 8 và Phụ lục);

+ Quy định chính sách hỗ trợ trong phạm vi nguồn lực và thẩm quyền của ngân sách địa phương (Điều 9).

- Phân định rành mạch thẩm quyền quản lý giữa các cấp chính quyền:

+ Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố: Dự thảo giao Chủ tịch UBND Thành phố ban hành tiêu chí chấm điểm cụ thể cho từng dự án trên cơ sở Khung tiêu chí tại Phụ lục theo đúng thẩm quyền được Luật Phát triển đô thị giao trực tiếp (khoản 1 Điều 8).

+ Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố: Dự thảo giao UBND Thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết; công bố thông tin dự án cụ thể; ban hành cơ chế phối hợp tiếp nhận hồ sơ, hỗ trợ và cơ chế giám sát, thu hồi, bồi hoàn ngân sách (Điều 13).

+ Đối với Ban Quản lý các KCN, KKT: Điều 13 dự thảo xác định rõ Ban Quản lý là cơ quan chuyên môn đầu mối tham mưu, không thực hiện thay thẩm quyền lựa chọn, phê duyệt hoặc chấp thuận nhà đầu tư chiến lược mà Luật đã giao cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

c) Điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được phân cấp

Cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ hiện tại của Ban Quản lý và các sở, ngành chuyên môn (Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, …) hoàn toàn đáp ứng tốt các yêu cầu quản lý nhà nước sau khi được phân cấp. Việc phân công nhiệm vụ trong dự thảo bảo đảm tính đồng bộ, gắn quyền hạn với trách nhiệm và kỷ luật hành chính.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Dự thảo Nghị quyết thể chế hóa kịp thời Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 21/7/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đồng Nai, trong đó xác định khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo là trọng tâm và tiêu chuẩn dẫn dắt thu hút đầu tư:

a) Định hướng thu hút các ngành công nghiệp công nghệ cao và công nghiệp chiến lược (Điều 5)

- Ưu tiên thu hút các ngành công nghiệp đón đầu xu thế: Công nghiệp hàng không, sản xuất thiết bị, linh kiện, vật liệu bay; trung tâm kiểm định, bảo dưỡng, sửa chữa tàu bay (MRO) gắn với Cảng hàng không quốc tế Long Thành (mức vốn từ 6.000 tỷ đồng trở lên).

- Ưu tiên công nghiệp bán dẫn, vi mạch, điện tử công nghệ cao, robot, tự động hóa, cơ khí chính xác, thiết bị y tế công nghệ cao, công nghệ sinh học công nghiệp (mức vốn từ 6.000 tỷ đồng trở lên).

- Phát triển hạ tầng số công nghiệp: Dự án trung tâm dữ liệu (Data Center), điện toán đám mây, hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI), nền tảng số công nghiệp (mức vốn từ 3.000 tỷ đồng trở lên).

b) Tiêu chuẩn hóa tiêu chí công nghệ, số hóa và R&D (Điều 7, Điều 10)

- Buộc nhà đầu tư chiến lược phải cam kết áp dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, dây chuyền tự động hóa cao; sở hữu hoặc có quyền sử dụng hợp pháp các phát minh, sáng chế hoặc kết quả nghiên cứu khoa học.

- Yêu cầu bắt buộc về phương án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thành lập cơ sở hoặc liên kết triển khai các hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), đổi mới sáng tạo tại địa phương.

4. Bảo đảm bình đẳng giới

Dự thảo Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế kinh tế, tiêu chí thu hút nhà đầu tư tổ chức thực hiện các dự án hạ tầng và sản xuất công nghiệp. Các quy định được áp dụng chung cho mọi tổ chức, cá nhân, người đại diện theo pháp luật, không phân biệt đối xử về giới tính, bảo đảm đầy đủ các nguyên tắc của Luật Bình đẳng giới.

Theo dữ liệu nền, hệ thống KCN trên địa bàn hiện có trên 713.000 lao động trực tiếp, trong đó lao động nữ chiếm tỷ lệ 52%. Việc dự thảo Nghị quyết ưu tiên chuyển đổi cơ cấu công nghiệp sang công nghệ cao, tự động hóa và hạ tầng số sẽ giúp cải thiện đáng kể điều kiện làm việc, giảm bớt cường độ lao động nặng nhọc, độc hại cho lực lượng lao động nói chung và lao động nữ nói riêng.

Tại Nhóm tiêu chí 6 của Phụ lục kèm theo dự thảo, nội dung chấm điểm gắn liền với trách nhiệm xã hội của nhà đầu tư: "Giải pháp về nhà ở công nhân, chuyên gia, thiết chế hạ tầng xã hội, an toàn và phúc lợi lao động". Quy định này tạo động lực để nhà đầu tư chú trọng xây dựng nhà ở công nhân, nhà trẻ, trạm y tế ngay tại khu vực KCN, góp phần giải quyết căn cơ các khó khăn xã hội của nữ công nhân, nâng cao quyền năng kinh tế và an sinh xã hội cho phụ nữ.

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc

Dự thảo Nghị quyết quán triệt đầy đủ các nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ giữa các dân tộc theo quy định của Hiến pháp năm 2013 và các chủ trương của Đảng. Nghị quyết không ban hành các chính sách riêng biệt làm hạn

chế hoặc phân biệt đối xử đối với bất kỳ thành phần dân tộc nào trong việc tiếp cận cơ hội đầu tư, việc làm và thụ hưởng các chính sách phát triển của Thành phố.

Hiện tại, các KCN trên địa bàn có trên 42% lao động ngoại tỉnh, trong đó có một bộ phận đáng kể là đồng bào các dân tộc thiểu số đến sinh sống và làm việc. Việc thu hút các dự án chiến lược quy mô lớn đi kèm điều kiện ràng buộc nhà đầu tư phải có "Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhân lực và đóng góp hạ tầng xã hội" (khoản 4 Điều 6, Điều 10 và Nhóm tiêu chí 6) sẽ mở ra cơ hội bình đẳng cho người lao động thuộc đồng bào các dân tộc thiểu số được đào tạo tay nghề, tiếp cận công nghệ hiện đại, nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật và có thu nhập ổn định lâu dài.

III. PHỤ LỤC (NẾU CÓ)

Không có biểu mẫu tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính kèm theo tại thời điểm lấy ý kiến vì dự thảo chưa quy định thủ tục hành chính mới. Trường hợp nội dung dự thảo thay đổi làm phát sinh thủ tục hành chính, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ lập bổ sung biểu mẫu đánh giá theo quy định trước khi trình thẩm định.